**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**=====o0o=====**

CÔNG AN TỈNH NGHỆ AN

**CÔNG AN THỊ XÃ CỬA LÒ**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN**

**LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ, QUẢN LÝ CƯ TRÚ**

**1. Đăng ký thường trú.**

**2. Tách hộ khẩu.**

**3. Cấp đổi sổ hộ khẩu.**

**4. Cấp lại sổ hộ khẩu.**

**5. Điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu**

**6. Xóa đăng ký thường trú.**

**7. Xác nhận về việc trước đây công nhân đã đăng ký thường trú.**

**8. Hủy bỏ kết quả đăng ký thường trú trái pháp luạt.**

**9. Cấp giấy chuyển hộ khẩu.**

*Cửa Lò, ngày 23 tháng 12 năm 2019*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  **LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ, QUẢN LÝ CƯ TRÚ** |  |
| **STT** | **NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH** | **Trang** |
| **I**  **1**  **2**  **3** | **ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ**  **Trình tự thực hiện:**  **Bước 1:** Chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.  **Bước 2:** Công dân nộp hồ sơ tại Bộ phận “Một cửa” Công an thị xã để làm thủ tục đăng ký thường trú. Cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu với các quy định của pháp luật về cư trú:  - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận trao cho người đến nộp.  - Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện nhưng thiếu thành phần hồ sơ hoặc biểu mẫu, giấy tờ kê khai chưa đúng, chưa đầy đủ thì cán bộ tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn cho người đến nộp hồ sơ.  - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì không tiếp nhận và trả lời bằng văn bản cho công dân, nêu rõ lý do không tiếp nhận.  - Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần (ngày lễ nghỉ).  **Bước 3:** Trả kết quả:  - Trường hợp được giải quyết đăng ký thường trú: Nộp lệ phí và nhận hồ sơ; kiểm tra lại giấy tờ, tài liệu, đối chiếu các thông tin được ghi trong sổ hộ khẩu, giấy tờ khác và ký nhận vào sổ theo dõi giải quyết hộ khẩu (ký, ghi rõ họ, tên và ngày, tháng, năm nhận kết quả).  - Trường hợp không giải quyết đăng ký thường trú: Nhận lại hồ sơ đã nộp; kiểm tra lại giấy tờ, tài liệu có trong hồ sơ; nhận văn bản về việc không giải quyết đăng ký cư trú và ký nhận (ghi rõ họ, tên và ngày, tháng, năm nhận văn bản và hồ sơ đăng ký cư trú đã nộp) vào sổ theo dõi giải quyết hộ khẩu.  - Thời gian trả kết quả: Theo ngày hẹn trên giấy biên nhận.  **Cách thực thực hiện:** Trực tiếp tại bộ phận “Một cửa” Công an thị xã.  **Thành phần, số lượng hồ sơ:**  - Thành phần hồ sơ:  + Bản khai nhân khẩu (HK01).  + Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu (HK02).  + Giấy chuyển hộ khẩu (HK07).  + Giấy tờ, tài liệu chứng minh chỗ ở hợp pháp. | **1** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **\* Một số trường hợp cụ thể ngoài các giấy tờ, tài liệu trên, các trường hợp dưới đây phải có thêm giấy tờ sau:**  - Trẻ em khi đăng ký thường trú  lần đầu phải có giấy khai sinh.  - Người chưa thành niên nếu không đăng ký thường trú cùng cha, mẹ; cha hoặc mẹ mà đăng ký thường trú cùng với người khác thì phải có ý kiến đồng ý bằng văn bản của cha, mẹ; cha hoặc mẹ có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã.  - Người được cơ quan, tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc tập trung khi đăng ký thường trú thì cơ quan, tổ chức đó có văn bản đề nghị. Trường hợp được cá nhân chăm sóc, nuôi dưỡng tập trung thì cá nhân đó có văn bản đề nghị có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã. Văn bản đề nghị cần nêu rõ các thông tin cơ bản của từng người như sau: họ và tên, ngày, tháng, năm sinh, giới tính, quê quán, dân tộc, tôn giáo, số chứng minh nhân dân, nơi thường trú trước khi chuyển đến, địa chỉ chỗ ở hiện nay.  - Người sinh sống tại các cơ sở tôn giáo khi đăng ký thường trú phải có giấy tờ chứng minh là chức sắc tôn giáo, nhà tu hành hoặc người khác chuyên hoạt động tôn giáo theo quy định của pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; chức sắc tôn giáo, nhà tu hành hoặc người khác chuyên hoạt động tôn giáo thuyên chuyển nơi hoạt động tôn giáo khi đăng ký thường trú tại các cơ sở tôn giáo phải có giấy tờ chứng minh việc thuyên chuyển nơi hoạt động tôn giáo theo quy định của pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo.  - Người Việt Nam định cư ở nước ngoài mang hộ chiếu nước ngoài, giấy tờ thay hộ chiếu do nước ngoài cấp còn giá trị hoặc không có hộ chiếu nhưng có giấy tờ thường trú do nước ngoài cấp nay trở về Việt Nam thường trú, khi đăng ký thường trú phải có giấy tờ hồi hương do cơ quan đại diện Việt nam ở nước ngoài cấp (nếu người đó ở nước ngoài) hoặc văn bản đồng ý cho giải quyết thường trú của Cục quản lý xuất nhập cảnh (nếu người đó đang tạm trú ở trong nước), kèm theo Giấy giới thiệu do Phòng quản lý xuất nhập cảnh nơi người đó xin thường trú cấp.  - Công dân Việt nam định cư ở nước ngoài có hộ chiếu Việt Nam hoặc giấy tờ khác có giá trị thay hộ chiếu còn giá trị sử dụng trở về Việt Nam thường trú khi đăng ký thường trú phải có hộ chiếu Việt Nam hoặc giấy tờ khác có giá trị thay hộ chiếu có dấu kiểm chứng của lực lượng kiểm soát xuất nhập cảnh tại cửa khẩu.  - Người nước ngoài được nhập quốc tịch Việt Nam khi đăng ký thường trú phải có giấy tờ chứng minh có quốc tịch Việt Nam. | **2** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **4**  **5**  **6**  **7**  **8**  **9**  **10**  **11** | - Sỹ quan, hạ sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân quốc phòng; sỹ quan, hạ sỹ quan nghiệp vụ; sỹ quan, hạ sỹ quan chuyên môn kỹ thuật; công nhân, viên chức CAND ở trong doanh trại của quân đội nhân dân và Công an nhân dân khi đăng ký thường trú cùng gia đình thì phải có giấy giới thiệu của Thủ trưởng đơn vị quản lý trực tiếp (ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên).  - Cá nhân được người có sổ hộ khẩu đồng ý cho nhập vào sổ hộ khẩu của mình khi đăng ký thường trú phải có ý kiến đồng ý cho đăng ký thường trú của chủ hộ, chữ ký, ghi rõ họ, tên và ngày, tháng, năm vào phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu.  **Thời hạn giải quyết theo quy định:** Không quá15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.  ***Thời hạn giải quyết của Công an thị xã :***  **- Trường hợp cần xác minh: Không quá 05 ngày.**  **- Trường hợp không cần xác minh: Không quá 03 ngày (Đối với trường hợp đăng ký thường trú cho trẻ mới sinh: Không quá 01 ngày làm việc).**  **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cơ quan tổ chức, hộ gia đình, công dân Việt Nam; người Việt Nam định cư ở nước ngoài vẫn còn Quốc tích Việt Nam trở về Việt Nam sinh sống.  **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Đội cảnh sát quản lý hành chính về TTXH – Công an thị xã.  **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Sổ hộ khẩu (hoặc ghi tên vào sổ hộ khẩu).  **Lệ phí:** Đăng ký thường trú cả hộ hoặc một người nhưng không cấp sổ hộ khẩu: 8.000 đồng/lần cấp.  **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**  - Bản khai nhân khẩu (HK01);  - Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nahan khẩu (HK02).  **Yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân được người có sổ hộ khẩu đồng ý cho nhập vào sổ hộ khẩu của mình khi đăng ký thường trú phải có ý kiến đồng ý cho đăng ký thường trú của chủ hộ, chữ ký, ghi rõ họ, tên và ngày, tháng, năm vào phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu.  **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**  - Luật cư trú ngày 01/7/2013;  -  Nghị định số 31/2014/NĐ-CP, ngày 18/4/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú.  - Thông tư số 35/2014/TT-BCA, ngày 09/9/2014 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Cư trú và Nghị định số 31/2014/NĐ-CP, ngày 18/4/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú. | **3** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **II**  **1** | - Thông tư số 36/2014/TT-BCA, ngày 09/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về biểu mẫu sử dụng trong đăng ký, quản lý cư trú.  - Thông tư số 61/2014/TT-BCA, ngày 20/11/2014 của Bộ Công an quy định về quy trình đăng ký cư trú.  - Thông tư số 250/2016/TT-BCA, ngày 11/11/2016 Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhaandaan tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.  -Nghị quyết số 41/2016/NQ-HĐND, ngày 16/12/2016 Ban hành quy định về đối tượng, mức thu, chế độ quản lý lệ phí đăng ký Cư trú và lệ phí CMND trên địa bàn tỉnh Nghệ An.  **TÁCH SỔ HỘ KHẨU**  **Trình tự thực hiện:**  **Bước 1:** Chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.  **Bước 2:** Công dân nộp hồ sơ tại Bộ phận “Một cửa” Công an thị xã để làm thủ tục đăng ký thường trú. Cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu với các quy định của pháp luật về cư trú:  - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận trao cho người đến nộp.  - Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện nhưng thiếu thành phần hồ sơ hoặc biểu mẫu, giấy tờ kê khai chưa đúng, chưa đầy đủ thì cán bộ tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn cho người đến nộp hồ sơ.  - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì không tiếp nhận và trả lời bằng văn bản cho công dân, nêu rõ lý do không tiếp nhận.  - Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần (ngày lễ nghỉ).  **Bước 3:** Trả kết quả:  - Trường hợp được giải quyết tách hộ khẩu: Nộp lệ phí và nhận hồ sơ; kiểm tra lại giấy tờ, tài liệu, đối chiếu các thông tin được ghi trong sổ hộ khẩu, giấy tờ khác và ký nhận vào sổ theo dõi giải quyết hộ khẩu (ký, ghi rõ họ, tên và ngày, tháng, năm nhận kết quả).  - Trường hợp không giải quyết tách hộ khẩu: Nhận lại hồ sơ đã nộp; kiểm tra lại giấy tờ, tài liệu có trong hồ sơ; nhận văn bản về việc không giải quyết đăng ký cư trú và ký nhận (ghi rõ họ, tên và ngày, tháng, năm nhận văn bản và hồ sơ đăng ký cư trú đã nộp) vào sổ theo dõi giải quyết hộ khẩu.  - Thời gian trả kết quả: Theo ngày hẹn trên giấy biên nhận. | **4** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **2**  **3**  **4**  **5**  **6**  **7**  **8**  **9**  **10**  **11** | - Thời gian trả kết quả: Theo ngày hẹn trên giấy biên nhận.  **Cách thực thực hiện:** Trực tiếp tại bộ phận “Một cửa” Công an thị xã.  **Thành phần, số lượng hồ sơ:**  - Thành phần hồ sơ:  + Sổ hộ khẩu;  + Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu (HK02)  Chủ hộ phải ghi vào phiếu báo thay đổi nhân khẩu, nahan khẩu đồng ý cho tách hộ khẩu, ghi rõ họ tên và ngày, tháng, năm.  - Số lượng hồ sơ: 01 bộ.  **Thời hạn giải quyết theo quy định:**Không quá7 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.  ***Thời hạn giải quyết của Công an thị xã:*Không quá 03 ngày làm việc.**  **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cơ quan tổ chức, hộ gia đình, công dân Việt Nam; người Việt Nam định cư ở nước ngoài vẫn còn Quốc tích Việt Nam trở về Việt Nam sinh sống.  **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Đội cảnh sát quản lý hành chính về TTXH – Công an thị xã.  **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Sổ hộ khẩu  **Lệ phí:** Không  **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**  - Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu (HK02).  **Yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Chủ hộ phải ghi vào phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu đồng ý cho trách sổ hộ khẩu.  **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**  - Luật cư trú ngày 01/7/2013;   - Nghị định số 31/2014/NĐ-CP, ngày 18/4/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú.  - Thông tư số 35/2014/TT-BCA, ngày 09/9/2014 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Cư trú và Nghị định số 31/2014/NĐ-CP, ngày 18/4/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú.  - Thông tư số 36/2014/TT-BCA, ngày 09/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về biểu mẫu sử dụng trong đăng ký, quản lý cư trú.  - Thông tư số 61/2014/TT-BCA, ngày 20/11/2014 của Bộ Công an quy định về quy trình đăng ký cư trú. | **5** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **III**  **1**  **2** | - Thông tư số 250/2016/TT-BCA, ngày 11/11/2016 Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhaandaan tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.  -Nghị quyết số 41/2016/NQ-HĐND, ngày 16/12/2016 Ban hành quy định về đối tượng, mức thu, chế độ quản lý lệ phí đăng ký Cư trú và lệ phí CMND trên địa bàn tỉnh Nghệ An.  **CẤP ĐỔI SỔ HỘ KHẨU**  **Trình tự thực hiện:**  **Bước 1:** Chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.  **Bước 2:** Công dân nộp hồ sơ tại Bộ phận “Một cửa” Công an thị xã để làm thủ tục đăng ký thường trú. Cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu với các quy định của pháp luật về cư trú:  - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận trao cho người đến nộp.  - Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện nhưng thiếu thành phần hồ sơ hoặc biểu mẫu, giấy tờ kê khai chưa đúng, chưa đầy đủ thì cán bộ tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn cho người đến nộp hồ sơ.  - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì không tiếp nhận và trả lời bằng văn bản cho công dân, nêu rõ lý do không tiếp nhận.  - Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần (ngày lễ, nghỉ).  **Bước 3:** Trả kết quả:  - Trường hợp được giải quyết cấp đổi sổ hộ khẩu: Nộp lệ phí và nhận hồ sơ; kiểm tra lại giấy tờ, tài liệu, đối chiếu các thông tin được ghi trong sổ hộ khẩu, giấy tờ khác và ký nhận vào sổ theo dõi giải quyết hộ khẩu (ký, ghi rõ họ, tên và ngày, tháng, năm nhận kết quả).  - Trường hợp không giải quyết cấp đổi sổ hộ khẩu: Nhận lại hồ sơ đã nộp; kiểm tra lại giấy tờ, tài liệu có trong hồ sơ; nhận văn bản về việc không giải quyết đăng ký cư trú và ký nhận (ghi rõ họ, tên và ngày, tháng, năm nhận văn bản và hồ sơ đăng ký cư trú đã nộp) vào sổ theo dõi giải quyết hộ khẩu.  - Thời gian trả kết quả: Theo ngày hẹn trên giấy biên nhận.  **Cách thực thực hiện:** Trực tiếp tại bộ phận “Một cửa” Công an thị xã. | **6** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **3**  **4**  **5**  **6**  **7**  **8**  **9**  **10**  **11** | **Thành phần, số lượng hồ sơ:**  - Thành phần hồ sơ: - Sổ hộ khẩu (bị hư hỏng) hoặc sổ hộ khẩu gia đình, giấy chứng nhận nhân khẩu tập thể (đối với trường hợp đổi từ mẫu sổ cũ).  - Phiếu thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu (HK02).  - Số lượng hồ sơ: 01 bộ.  **Thời hạn giải quyết:**Không quá 03 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.  ***Thời hạn giải quyết của Công an thị xã:* Không quá 02 ngày làm việc**  **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cơ quan tổ chức, hộ gia đình, công dân Việt Nam; người Việt Nam định cư ở nước ngoài vẫn còn Quốc tích Việt Nam trở về Việt Nam sinh sống.  **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Đội cảnh sát quản lý hành chính về TTXH – Công an thị xã.  **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Sổ hộ khẩu  **Lệ phí:** 10.000 đồng/lần cấp.Riêng cấp đổi sổ hộ khẩu theo yêu cầu của Chủ hộ vì lý do Nhà nước thay đổi địa giới hành chính, tên đường phố, số nhà: 5.000 đồng.  **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**  - Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu (HK02).  **Yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**Không  **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**  - Luật cư trú ngày 01/7/2013;  -Nghị định số 31/2014/NĐ-CP, ngày 18/4/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú.  - Thông tư số 35/2014/TT-BCA, ngày 09/9/2014 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Cư trú và Nghị định số 31/2014/NĐ-CP, ngày 18/4/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú.  - Thông tư số 36/2014/TT-BCA, ngày 09/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về biểu mẫu sử dụng trong đăng ký, quản lý cư trú.  - Thông tư số 61/2014/TT-BCA, ngày 20/11/2014 của Bộ Công an quy định về quy trình đăng ký cư trú.  - Thông tư số 250/2016/TT-BCA, ngày 11/11/2016 Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhaandaan tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.  -Nghị quyết số 41/2016/NQ-HĐND, ngày 16/12/2016 Ban hành quy định về đối tượng, mức thu, chế độ quản lý lệ phí đăng ký Cư trú và lệ phí CMND trên địa bàn tỉnh Nghệ An | **7** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **IV**  **1**  **2**  **3**  **4**  **5** | **CẤP LẠI SỔ HỘ KHẨU**  **Trình tự thực hiện:**  **Bước 1:** Chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.  **Bước 2:** Công dân nộp hồ sơ tại Bộ phận “Một cửa” Công an thị xã để làm thủ tục đăng ký thường trú. Cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu với các quy định của pháp luật về cư trú:  - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận trao cho người đến nộp.  - Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện nhưng thiếu thành phần hồ sơ hoặc biểu mẫu, giấy tờ kê khai chưa đúng, chưa đầy đủ thì cán bộ tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn cho người đến nộp hồ sơ.  - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì không tiếp nhận và trả lời bằng văn bản cho công dân, nêu rõ lý do không tiếp nhận.  - Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần (ngày lễ, nghỉ).  **Bước 3:** Trả kết quả:  - Trường hợp được giải quyết cấp lại sổ hộ khẩu: Nộp lệ phí và nhận hồ sơ; kiểm tra lại giấy tờ, tài liệu, đối chiếu các thông tin được ghi trong sổ hộ khẩu, giấy tờ khác và ký nhận vào sổ theo dõi giải quyết hộ khẩu (ký, ghi rõ họ, tên và ngày, tháng, năm nhận kết quả).  - Trường hợp không giải quyết cấp lại sổ hộ khẩu: Nhận lại hồ sơ đã nộp; kiểm tra lại giấy tờ, tài liệu có trong hồ sơ; nhận văn bản về việc không giải quyết đăng ký cư trú và ký nhận (ghi rõ họ, tên và ngày, tháng, năm nhận văn bản và hồ sơ đăng ký cư trú đã nộp) vào sổ theo dõi giải quyết hộ khẩu.  - Thời gian trả kết quả: Theo ngày hẹn trên giấy biên nhận.  **Cách thực thực hiện:** Công dân đến Công an phường nơi mình đăng ký thường trú làm thủ tục xin cấp "Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu (HK02)" có xác nhận của Công an phường, sau đó nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận “Một cửa” Công an thị xã.  **Thành phần, số lượng hồ sơ:**  - Thành phần hồ sơ:  - Phiếu thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu (HK02).  - Số lượng hồ sơ: 01 bộ.  **Thời hạn giải quyết:**Không quá 03 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.  ***Thời hạn giải quyết của Công an thị xã:* Không quá 02 ngày làm việc.**  **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cơ quan tổ chức, hộ gia đình, công dân Việt Nam; người Việt Nam định cư ở nước ngoài vẫn còn Quốc tích Việt Nam trở về Việt Nam sinh sống. | **8** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **6**  **7**  **8**  **9**  **10**  **11**  **V**  **1** | **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Đội cảnh sát quản lý hành chính về TTXH – Công an thị xã.  **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Sổ hộ khẩu  **Lệ phí:** 10.000 đồng/lần cấp.  **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**  - Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu (HK02).  **Yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không  **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**  - Luật cư trú ngày 01/7/2013;  -Nghị định số 31/2014/NĐ-CP, ngày 18/4/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú.  - Thông tư số 35/2014/TT-BCA, ngày 09/9/2014 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Cư trú và Nghị định số 31/2014/NĐ-CP, ngày 18/4/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú.  - Thông tư số 36/2014/TT-BCA, ngày 09/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về biểu mẫu sử dụng trong đăng ký, quản lý cư trú.  - Thông tư số 61/2014/TT-BCA, ngày 20/11/2014 của Bộ Công an quy định về quy trình đăng ký cư trú.  - Thông tư số 250/2016/TT-BCA, ngày 11/11/2016 Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhaandaan tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.  -Nghị quyết số 41/2016/NQ-HĐND, ngày 16/12/2016 Ban hành quy định về đối tượng, mức thu, chế độ quản lý lệ phí đăng ký Cư trú và lệ phí CMND trên địa bàn tỉnh Nghệ An  **ĐIỀU CHỈNH NHỮNG THAY ĐỔI**  **TRONG SỔ HỘ KHẨU**  **Trình tự thực hiện:**  **Bước 1:** Chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.  **Bước 2:** Công dân nộp hồ sơ tại Bộ phận “Một cửa” Công an thị xã để làm thủ tục đăng ký thường trú. Cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu với các quy định của pháp luật về cư trú:  - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận trao cho người đến nộp.  - Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện nhưng thiếu thành phần hồ sơ hoặc biểu mẫu, giấy tờ kê khai chưa đúng, chưa đầy đủ thì cán bộ tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn cho người đến nộp hồ sơ. | **9** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **2**  **3**  **4**  **5**  **6**  **7**  **8** | - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì không tiếp nhận và trả lời bằng văn bản cho công dân, nêu rõ lý do không tiếp nhận.  - Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần (ngày lễ, nghỉ).  **Bước 3:** Trả kết quả:  - Trường hợp được giải quyết điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu: Nộp lệ phí và nhận hồ sơ; kiểm tra lại giấy tờ, tài liệu, đối chiếu các thông tin được ghi trong sổ hộ khẩu, giấy tờ khác và ký nhận vào sổ theo dõi giải quyết hộ khẩu (ký, ghi rõ họ, tên và ngày, tháng, năm nhận kết quả).  - Trường hợp không giải quyết điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu: Nhận lại hồ sơ đã nộp; kiểm tra lại giấy tờ, tài liệu có trong hồ sơ; nhận văn bản về việc không giải quyết đăng ký cư trú và ký nhận (ghi rõ họ, tên và ngày, tháng, năm nhận văn bản và hồ sơ đăng ký cư trú đã nộp) vào sổ theo dõi giải quyết hộ khẩu.  - Thời gian trả kết quả: Theo ngày hẹn trên giấy biên nhận.  **Cách thực thực hiện:** Trực tiếp tại bộ phận “Một cửa” CA thị xã.  **Thành phần, số lượng hồ sơ:**  - Thành phần hồ sơ:  -Sổ hộ khẩu, phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu (HK02); tùy từng trường hợp điều chỉnh thay đổi mà xuất trình các giấy tờ khác theo quy định, như: Ý kiến của chủ hộ hoặc người khác trong gia đình về việc thay đổi của cơ quan có thẩm quyền về đăng ký hộ tịch; Quyết định thay đổi địa giới hành chính, đơn vị hành chính đường phố, số nhà của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; giấy chứng nhận chỗ ở hợp pháp mới.  - Số lượng hồ sơ: 01 bộ.  **Thời hạn giải quyết:**Không quá 03 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.  ***Thời hạn giải quyết của Công an thị xã:* Không quá 01 ngày làm việc.**  **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cơ quan tổ chức, hộ gia đình, công dân Việt Nam; người Việt Nam định cư ở nước ngoài vẫn còn Quốc tích Việt Nam trở về Việt Nam sinh sống.  **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Đội cảnh sát quản lý hành chính về TTXH – Công an thị xã.  **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Sổ hộ khẩu  **Lệ phí:** 4.000 đồng/lần đính chính (không thu lệ phí đối với trường hợp đính chính lại địa chỉ do Nhà nước thay đổi địa giới hành chính, đường phố, số nhà, xóa tên trong sổ hộ khẩu). | **10** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **9**  **10**  **11**  **VI**  **1** | **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**  - Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu (HK02).  **Yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không  **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**  - Luật cư trú ngày 01/7/2013;  -Nghị định số 31/2014/NĐ-CP, ngày 18/4/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú.  - Thông tư số 35/2014/TT-BCA, ngày 09/9/2014 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Cư trú và Nghị định số 31/2014/NĐ-CP, ngày 18/4/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú.  - Thông tư số 36/2014/TT-BCA, ngày 09/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về biểu mẫu sử dụng trong đăng ký, quản lý cư trú.  - Thông tư số 61/2014/TT-BCA, ngày 20/11/2014 của Bộ Công an quy định về quy trình đăng ký cư trú.  - Thông tư số 250/2016/TT-BCA, ngày 11/11/2016 Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhaandaan tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.  -Nghị quyết số 41/2016/NQ-HĐND, ngày 16/12/2016 Ban hành quy định về đối tượng, mức thu, chế độ quản lý lệ phí đăng ký Cư trú và lệ phí CMND trên địa bàn tỉnh Nghệ An.  **XÓA ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ**  **Trình tự thực hiện:**  **Bước 1:** Chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.  **Bước 2:** Công dân nộp hồ sơ tại Bộ phận “Một cửa” Công an thị xã để làm thủ tục đăng ký thường trú. Cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu với các quy định của pháp luật về cư trú:  - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận trao cho người đến nộp.  - Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện nhưng thiếu thành phần hồ sơ hoặc biểu mẫu, giấy tờ kê khai chưa đúng, chưa đầy đủ thì cán bộ tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn cho người đến nộp hồ sơ.  - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì không tiếp nhận và trả lời bằng văn bản cho công dân, nêu rõ lý do không tiếp nhận.  - Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần (ngày lễ, nghỉ). | **11** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **2**  **3**  **4**  **5**  **6**  **7**  **8**  **9**  **10**  **11** | **Bước 3:** Trả kết quả:  - Trường hợp được giải quyết xóa đăng ký thường trú: Nộp lệ phí và nhận hồ sơ; kiểm tra lại giấy tờ, tài liệu, đối chiếu các thông tin được ghi trong sổ hộ khẩu, giấy tờ khác và ký nhận vào sổ theo dõi giải quyết hộ khẩu (ký, ghi rõ họ, tên và ngày, tháng, năm nhận kết quả).  - Trường hợp không giải quyết xóa đăng ký thường trú: Nhận lại hồ sơ đã nộp; kiểm tra lại giấy tờ, tài liệu có trong hồ sơ; nhận văn bản về việc không giải quyết đăng ký cư trú và ký nhận (ghi rõ họ, tên và ngày, tháng, năm nhận văn bản và hồ sơ đăng ký cư trú đã nộp) vào sổ theo dõi giải quyết hộ khẩu.  - Thời gian trả kết quả: Theo ngày hẹn trên giấy biên nhận.  **Cách thực thực hiện:** Trực tiếp tại bộ phận “Một cửa” Công an thị xã.  **Thành phần, số lượng hồ sơ:**  - Thành phần hồ sơ:  -Sổ hộ khẩu, phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu (HK02); giấy tờ chứng thuộc trong các trường hợp xóa đăng ký thường trú: chết, bị tòa án tuyên bố mất tích hoặc đã chết; được tuyển dụng vào quân đội nhân dân, công an nhân dân ở tập trung trong doanh trại; ra nước ngoài để định cư; đã đăng ký thưn[gf trú ở nơi cư trú mới.  - Số lượng hồ sơ: 01 bộ.  **Thời hạn giải quyết:**Không quá 03 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.  ***Thời hạn giải quyết của Công an thị xã:* Không qua 01 ngày làm việc.**  **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cơ quan tổ chức, hộ gia đình, công dân Việt Nam; người Việt Nam định cư ở nước ngoài vẫn còn Quốc tích Việt Nam trở về Việt Nam sinh sống.  **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Đội cảnh sát quản lý hành chính về TTXH – Công an thị xã.  **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Sổ hộ khẩu (đã xóa tên)  **Lệ phí:** Không  **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**  - Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu (HK02).  **Yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không  **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**  - Luật cư trú ngày 01/7/2013;  -Nghị định số 31/2014/NĐ-CP, ngày 18/4/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú. | **12** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **VII**  **1** | - Thông tư số 35/2014/TT-BCA, ngày 09/9/2014 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Cư trú và Nghị định số 31/2014/NĐ-CP, ngày 18/4/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú.  - Thông tư số 36/2014/TT-BCA, ngày 09/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về biểu mẫu sử dụng trong đăng ký, quản lý cư trú.  - Thông tư số 61/2014/TT-BCA, ngày 20/11/2014 của Bộ Công an quy định về quy trình đăng ký cư trú.  - Thông tư số 250/2016/TT-BCA, ngày 11/11/2016 Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhaandaan tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.  -Nghị quyết số 41/2016/NQ-HĐND, ngày 16/12/2016 Ban hành quy định về đối tượng, mức thu, chế độ quản lý lệ phí đăng ký Cư trú và lệ phí CMND trên địa bàn tỉnh Nghệ An.  **XÁC NHẬN VỀ VIỆC TRƯỚC ĐÂY**  **CÔNG DÂN ĐÃ ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ**  **Trình tự thực hiện:**  **Bước 1:** Chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.  **Bước 2:** Công dân nộp hồ sơ tại Bộ phận “Một cửa” Công an thị xã để làm thủ tục đăng ký thường trú. Cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu với các quy định của pháp luật về cư trú:  - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận trao cho người đến nộp.  - Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện nhưng thiếu thành phần hồ sơ hoặc biểu mẫu, giấy tờ kê khai chưa đúng, chưa đầy đủ thì cán bộ tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn cho người đến nộp hồ sơ.  - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì không tiếp nhận và trả lời bằng văn bản cho công dân, nêu rõ lý do không tiếp nhận.  - Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần (ngày lễ, nghỉ).  **Bước 3:**Nhận kết quả tại bộ phận “Một cửa” Công an thị xã.  - Nội dung xác nhận bao gồm các thông tin cơ bản của từng cá nhân: Họ và tên, tên gọi khác (nếu có), ngày, tháng, năm sinh, giới tính, nguyên quán, dân tộc, tôn giáo, số chứng minh nhân dân, nơi thường trú, ngày, tháng, năm đăng ký thường trú, ngày tháng năm xóa đăng ký thường trú.Trường hợp công dân có nguyện vọng xác nhận chưa nhập khẩu với ông bà, cha mẹ hoặc người khác thì Công an thị xã tiến hành xác nhận dơn theo yêu cầu của công dân và hẹn thời hạn không quá 02 ngày làm việc. | **13** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **2**  **3**  **4**  **5**  **6**  **7**  **8**  **9**  **10**  **11** | - Người nhận kết quả đưa giấy biên nhận, cán bộ trả lời kết quả kiểm tra và yêu cầu ký nhận, trả lời kết quả xác nhận cho người đến nhận kết quả.  - Thời gian trả kết quả: Theo ngày hẹn trên giấy biên nhận.  **Cách thực thực hiện:** Trực tiếp tại bộ phận “Một cửa” Công an thị xã.  **Thành phần, số lượng hồ sơ:**  - Thành phần hồ sơ:  +Phiếu báo thay đổi hộ khẩu (HK02);  + Giấy tờ, tài liệu chứng minh công dân trước đây có hộ khẩu thường trú (nếu có).  - Số lượng hồ sơ: 01 bộ.  **Thời hạn giải quyết:**Không quá03 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.  ***Thời hạn giải quyết của Công an thị xã:* Không qua 02 ngày làm việc.**  **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cơ quan tổ chức, hộ gia đình, công dân Việt Nam; người Việt Nam định cư ở nước ngoài vẫn còn Quốc tích Việt Nam trở về Việt Nam sinh sống.  **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Đội cảnh sát quản lý hành chính về TTXH – Công an thị xã.  **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Sổ hộ khẩu  **Lệ phí:** Không  **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**  - Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu (HK02).  **Yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không  **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**  - Luật cư trú ngày 01/7/2013;  -Nghị định số 31/2014/NĐ-CP, ngày 18/4/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú.  - Thông tư số 35/2014/TT-BCA, ngày 09/9/2014 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Cư trú và Nghị định số 31/2014/NĐ-CP, ngày 18/4/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú.  - Thông tư số 36/2014/TT-BCA, ngày 09/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về biểu mẫu sử dụng trong đăng ký, quản lý cư trú. | **14** |

..

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **VIII**  **1**  **2**  **3**  **4**  **5**  **6** | - Thông tư số 61/2014/TT-BCA, ngày 20/11/2014 của Bộ Công an quy định về quy trình đăng ký cư trú.  - Thông tư số 250/2016/TT-BCA, ngày 11/11/2016 Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhaandaan tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.  -Nghị quyết số 41/2016/NQ-HĐND, ngày 16/12/2016 Ban hành quy định về đối tượng, mức thu, chế độ quản lý lệ phí đăng ký Cư trú và lệ phí CMND trên địa bàn tỉnh Nghệ An.  **HỦY BỎ KẾT QUẢ ĐĂNG KÝ**  **THƯỜNG TRÚ TRÁI PHÁP LUẬT**  **Trình tự thực hiện:**  **Bước 1:** Trường hợp đăng ký thường trú không đúng thẩm quyền, không đúng điều kiện và đối tượng quy định tại Luật Cư trú và các văn bản hướng dẫn thi hành thì Giám đốc công an tỉnh hủy bỏ việc đăng ký thường trú trái pháp luật của Công an huyện, thị xã, thuộc thành phố trực thuộc trung ương, Công an thị xã, thành phố thuộc tỉnh.  **Bước 2:** Công an cấp Huyện đã giải quyết đăng ký thường trú gửi Quyết định hủy bỏ kết quả đăng ký thường trú trái pháp luật và lịch hẹn giải quyết cho công dân.  **Bước 3:**Công dân nộp hồ sơ tại bộ phận “Một cửa” Công an thị xã.  **Bước 4:** Cán bộ tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra và viết biên nhận cho công dân.  **Bước 5:** Thời hạn trả kết quả: Theo ngày hẹn trên giấy biên nhận  **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại bộ phận “Một cửa” Công an thị xã.  **Thành phần, số lượng hồ sơ:**  - Quyết định hủy bỏ kết quả đăng ký thường trú, sổ hộ khẩu.  **Thời hạn giải quyết:**Không quá03 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ Công an thị xã xóa tên công dân trong sổ đăng ký thường trú và sổ hộ khẩu.  **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cơ quan tổ chức, hộ gia đình, công dân Việt Nam; người Việt Nam định cư ở nước ngoài vẫn còn Quốc tích Việt Nam trở về Việt Nam sinh sống.  **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Đội cảnh sát quản lý hành chính về TTXH – Công an thị xã. | **15** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **7**  **8**  **9**  **10**  **11**  **IX**  **1** | **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**  - Thu hồi sổ hộ khẩu nếu hủy bỏ kết quả đăng ký thường trú của tất cả người có tên trong sổ hộ khẩu.  - Sổ hộ khẩu *(*đã xóa tên đối với người bị hủy bỏ kết quả đăng ký thường trú*).*  **Lệ phí:** Không  **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**Không  **Yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không  **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**  - Luật cư trú ngày 01/7/2013;  -Nghị định số 31/2014/NĐ-CP, ngày 18/4/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú.  - Thông tư số 35/2014/TT-BCA, ngày 09/9/2014 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Cư trú và Nghị định số 31/2014/NĐ-CP, ngày 18/4/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú.  - Thông tư số 36/2014/TT-BCA, ngày 09/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về biểu mẫu sử dụng trong đăng ký, quản lý cư trú.  - Thông tư số 61/2014/TT-BCA, ngày 20/11/2014 của Bộ Công an quy định về quy trình đăng ký cư trú.  - Thông tư số 250/2016/TT-BCA, ngày 11/11/2016 Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhaandaan tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.  -Nghị quyết số 41/2016/NQ-HĐND, ngày 16/12/2016 Ban hành quy định về đối tượng, mức thu, chế độ quản lý lệ phí đăng ký Cư trú và lệ phí CMND trên địa bàn tỉnh Nghệ An.  **CẤP GIẤY CHUYỂN HỘ KHẨU**  **Trình tự thực hiện:**  **Bước 1:** Chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.  **Bước 2:** Công dân nộp hồ sơ tại Bộ phận “Một cửa” Công an thị xã để làm thủ tục đăng ký thường trú. Cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu với các quy định của pháp luật về cư trú:  - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận trao cho người đến nộp. | **16** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **2**  **3**  **4**  **5**  **6**  **7**  **8**  **9**  **10**  **11** | - Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện nhưng thiếu thành phần hồ sơ hoặc biểu mẫu, giấy tờ kê khai chưa đúng, chưa đầy đủ thì cán bộ tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn cho người đến nộp hồ sơ.  - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì không tiếp nhận và trả lời bằng văn bản cho công dân, nêu rõ lý do không tiếp nhận.  - Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần (ngày lễ, nghỉ).  **Bước 3:**Nhận kết quả tại bộ phận “Một cửa” Công an thị xã.  - Người nhận kết quả đưa giấy biên nhận, cán bộ trả lời kết quả viết phiếu nộp lệ phí (trừ trường hợp được miễn). Người nhận đem phiếu nộp lệ phí đến nộp cho người thu lệ phí và nhân biên lai thu tiền. Cán bộ trả kết quả kiểm tra biên lai nộp lệ phí và yêu cầu ký nhận kết quả.  **Cách thực thực hiện:** Trực tiếp tại bộ phận “Một cửa” Công an thị xã.  **Thành phần, số lượng hồ sơ:**  - Thành phần hồ sơ:  +Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu (HK02);  + Sổ hộ khẩu (hoặc sổ hộ khẩu gia đình, giấy chứng nhận nhân khẩu tập thể đã được cấp trước đây).  - Số lượng hồ sơ: 01 bộ.  **Thời hạn giải quyết:**Không quá03 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.  ***Thời hạn giải quyết của Công an thị xã:* Không quá 01 ngày làm việc.**  **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cơ quan tổ chức, hộ gia đình, công dân Việt Nam; người Việt Nam định cư ở nước ngoài vẫn còn Quốc tích Việt Nam trở về Việt Nam sinh sống.  **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Đội cảnh sát quản lý hành chính về TTXH – Công an thị xã.  **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chuyển hộ khẩu (HK07)  **Lệ phí:** Không  **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**  - Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu (HK02).  **Yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**  Trường hợp công dân sau khi được cấp Giấy chuyển hộ khẩu nhưng thực tế vẫn sinh sống tại địa phương hoặc thuộc trường *hợp* không đủ điều kiện đăng ký thường trú ở nơi mới, thì có quyền nhập khẩu trở lại nơi đã thường trú trước đây. Hồ sơ, thủ tục, thời hạn trong trường hợp này giống với đăng ký thường trú cho hộ, cá nhân nêu trên.Tuy nhiên nếu xét thấy cần thiết thì cán bộ nhận hồ sơ có thể xác minh nhưng không quá 03 ngày làm việc (trường hợp không giải quyết thì trả lời bằng văn bản cho công dân).  **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**  - Luật cư trú ngày 01/7/2013;  -Nghị định số 31/2014/NĐ-CP, ngày 18/4/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú.  - Thông tư số 35/2014/TT-BCA, ngày 09/9/2014 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Cư trú và Nghị định số 31/2014/NĐ-CP, ngày 18/4/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú.  - Thông tư số 36/2014/TT-BCA, ngày 09/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về biểu mẫu sử dụng trong đăng ký, quản lý cư trú.  - Thông tư số 61/2014/TT-BCA, ngày 20/11/2014 của Bộ Công an quy định về quy trình đăng ký cư trú.  - Thông tư số 250/2016/TT-BCA, ngày 11/11/2016 Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhaandaan tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.  -Nghị quyết số 41/2016/NQ-HĐND, ngày 16/12/2016 Ban hành quy định về đối tượng, mức thu, chế độ quản lý lệ phí đăng ký Cư trú và lệ phí CMND trên địa bàn tỉnh Nghệ An.  **\* Các trường hợp không thu lệ phí đăng ký cư trú:**  - Bố, mẹ, vợ (hoặc chồng) của liệt sỹ, con dưới 18 tuổi của liệt sỹ.  - Thương binh, con dưới 18 tuổi của thương binh  - Bà mẹ Việt Nam anh hùng  - Hộ gia đình thuộc hộ nghèo, công dân thuộc xã, thị trấn vùng cao theo quy định của Ủy ban Dân tộc.  **\* Các trường hợp miễn lệ phí đăng ký cư trú:**  - Khi cấp mới sổ tạm trú có thời hạn.  - Trước đây chưa được cấp sổ hộ khẩu do không xác định được nơi đăng ký thường trú hoặc đã đăng ký thường trú nhưng chưa được cấp sổ hộ khẩu nay được cấp sổ hộ khẩu theo quy định của luật cư trú./. | **17**  **18** |